

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYỄN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 23/8/2017

V/v tranh chấp: Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYỄN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tú;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Tùng

2. Ông Lê Đường;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thái Dương, Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/QĐXX-ST ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị C, sinh năm: 1981.

Địa chỉ cư trú: Xóm 6, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn V, sinh năm: 1981.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam số 6, Bộ công an, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 30/6/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ngu đơn chị Dương Thị C trình bày: Chị Dương Thị C và anh Trần Văn V đăng ký kết hôn ngày 05/11/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc chỉ được một thời gian khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt.

Nay chị xác định tình cảm không còn nên chị C đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: vợ chồng có 02 con C tên là Trần Thảo U, sinh ngày 13/12/2004 và cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/4/2011. Chị C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Chị C không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con C.

Về tài sản C và khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 31 tháng 7 năm 2017, Bị đơn anh Trần Văn V trình bày: Anh Trần Văn V và Chị Dương Thị C đăng ký kết hôn ngày 05/11/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Quá trình C sống vợ chồng sống hạnh phúc chỉ được một thời gian khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Nay anh xác định tình cảm không còn nên chị C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn thì anh V đồng ý ly hôn chị C.

Về con C: vợ chồng có 02 con C tên là Trần Thảo U, sinh ngày 13/12/2004 và cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/4/2011. Chị C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con C thì anh V cũng đồng ý. Anh V đề nghị được tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con C vì lý do hiện nay anh V đang chấp hành hình phạt tù.

Về tài sản C và khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên Tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thị C, cho chị C được ly hôn với anh Trần Văn V. Đề nghị giao con C tên là Trần Thảo U, sinh ngày 13/12/2004 và cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/4/2011 cho Chị C chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con C cho anh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Toà sơ thẩm, bị đơn anh Trần Văn V không thể có mặt vì vậy Tòa án không tiến hành các bước hòa giải theo quy định pháp luật. Cần thiết xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điều 207, điều 208, khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Dương Thị C và anh Trần Văn V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2003 ngày 05/11/2003, không vi phạm Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình về điều kiện kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng C sống không hạnh phúc và thường xảy ra mâu thuẫn. Xác định tình cảm không còn chị C cương quyết xin được ly hôn.

Xét thấy: Cuộc sống C giữa chị C và anh V đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng và tôn trọng nhau. Vợ chồng thường xảy ra cãi cọ dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Mâu thuẫn này đã đến mức trầm trọng, đời sống C không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị C là được ly hôn với anh V.

[2]. *Về con C*: Chị C và anh V có hai con C tên là: Trần Thảo U, sinh ngày 13/12/2004 và cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/4/2011, xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị C thấy, hiện nay hiện nay anh V đang chấp hành hình phạt tù, không có điều kiện để trực tiếp nuôi con các con cần sự chăm sóc của người mẹ. Mặt khác, chị C có đầy đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con, phù hợp với nguyện vọng của con (Trần Thảo U) vì vậy cần giao con C cho chị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị C không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con C vì vậy không xem xét.

[3]. *Về tài sản C và khoản nợ*: Chị C và anh V đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. *Về án phí*: Chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 115 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Dương Thị C được ly hôn anh Trần Văn V.

2. *Về con C*: Giao con C tên là Trần Thảo U, sinh ngày 13/12/2004 và cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/4/2011 cho chị Dương Thị C chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con trưởng thành.

Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con C cho anh Trần Văn V.

Sau khi ly hôn anh Trần Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con C mà không ai được cản trở.

4. Về án phí: Chị Dương Thị C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị C đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu tiền số 5860 ngày 12/7/2017.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện N;
- Dương sự;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện N
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Quốc Tú